

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
Căn cứ vào các Điều 88, 89, 90, 91, 102 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào điểm b, khoản 2 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH⁴ về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 24 tháng 01 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 11/2022/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 01 năm 2022, về việc “Tranh chấp về xác định cha cho con”.

NHẬN THẤY:

* Anh Phan Thế T và chị Trần Thị Lan H trình bày: Anh T và chị H có quan hệ tình cảm vào khoảng năm 2020. Ngày 09 tháng 01 năm 2021, chị H đã sinh con chung của anh chị tại Bệnh Viện Đa khoa Quốc tế T, Thành phố Hà Nội. Chị H và anh T đã đặt tên cho con chung là Phan Trần An N. Nay để đảm bảo quyền lợi của anh T và cháu N. Anh T và chị H cùng có nguyện vọng đề nghị Tòa án xác định anh Phan Thế T là cha đẻ của cháu Phan Trần An N.

* Anh Nguyễn Đình H1 trình bày: Anh H1 và chị Trần Thị Lan H đã ly thân từ năm 2019. Tháng 6/2021 anh H1 và chị H đã gửi đơn đến Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm xin ly hôn. Ngày 18/6/2021, Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội đã ban hành Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 87/2021/QĐST-HNGĐ, công nhận thuận tình ly hôn giữa anh H1 và chị H. Về con chung: anh H1, chị H không có con chung.

Đối với việc anh T có đơn xác nhận cha cho cháu Phan Trần An N, sinh ngày 09/01/2021, anh H1 đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật. Anh H1 không có ý kiến gì.

Ngày 13 tháng 01 năm 2022 Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm đã ban hành “Quyết định trưng cầu giám định” số 02/2022/QĐ-TCGD trưng cầu giám định Viện pháp y quân đội thực hiện giám định gen ADN để xác định quan hệ huyết thống giữa anh Phan Thế T và cháu Phan Trần An N.

Ngày 21 tháng 01 năm 2022, Viện pháp y quân đội đã ban hành “Kết luận giám định ADN số HT30.22/PY-XNSH” có nội dung kết luận: Anh Phan Thế T và cháu Phan Trần An N có quan hệ huyết thống Cha – Con.

XÉT THẤY:

Tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải,

các đương sự đã hòa giải thành.

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 24/12/2021 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

*** Nguyên đơn: Anh Phan Thế T**, sinh năm 1990

Hộ khẩu thường trú và hiện ở tại: Phân viện B, phường T, quận T, Thành phố Hà Nội.

*** Bị đơn: Chị Trần Thị Lan H**, sinh năm 1991

Hộ khẩu thường trú và hiện ở: P504, N12 Tập thể C, phường C, quận H, Thành phố Hà Nội.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Anh Nguyễn Đình H1, sinh năm 1990

Hộ khẩu thường trú và hiện ở: Xóm 5, thôn V, xã V, huyện T, Hà Nội.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Phan Thế T, sinh năm 1990; Dân tộc: Kinh, quốc tịch: Việt Nam. Số Căn cước công dân 001090034922 do Cục trưởng Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 30 tháng 6 năm 2020. Hộ khẩu thường trú và hiện ở tại: Phân viện B, phường T, quận T, Thành phố Hà Nội là cha đẻ của trẻ Phan Trần An N, sinh vào lúc 17 giờ 52 phút ngày 09 tháng 01 năm 2021 tại Bệnh viện Đa khoa Quốc tế T, Thành phố Hà Nội;

3. Về án phí: Số tiền án phí anh T và chị H, mỗi bên phải chịu là 75.000 đồng. Anh Phan Thế T được miễn nộp tiền án phí yêu cầu xác định cha cho con chưa thành niên theo quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Anh Phan Thế T tự nguyện nộp án phí sơ thẩm 75.000 đồng đối với phần án phí do chị Trần Thị Lan H phải chịu được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí anh T đã nộp theo Biên lai số AA/2020/0051433 ngày 11/01/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm.

Số tiền án phí còn lại là 225.000 đồng anh T tự nguyện sung công quỹ Nhà nước.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các Đương sự;
- VKSND quận Hoàn Kiếm ;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hiền Hòa

